

Ảnh
3 x 4

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP
Năm: 2024

I Thông tin cá nhân

- 1 Họ và tên*:
- 2 Ngày tháng năm sinh*:
- 3 Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐
- 4 Trình độ văn hóa*: THCS ☐ THPT ☐
- 5 Email:
- 6 Điện thoại liên hệ*:
- 7 Địa chỉ liên hệ*:
- 8 Đối tượng ưu tiên (nếu có):

II Thông tin đăng ký học

- 9 Tên trường*: **Trường Cao đẳng Đường sắt** Mã số: **CDT0106**
- 10 Tên ngành/nghề học* (Người học có thể đăng ký nhiều hơn 1 nguyện vọng):
 - Ngành/nghề (NV) 1:..... Mã ngành/nghề:.....
Trình độ đào tạo: Sơ cấp: ☐ Trung cấp: ☐ Cao đẳng: ☐ Cao đẳng 9+: ☐
 - Ngành/nghề (NV) 2:..... Mã ngành/nghề:.....
Trình độ đào tạo: Sơ cấp: ☐ Trung cấp: ☐ Cao đẳng: ☐ Cao đẳng 9+: ☐
 - Ngành/nghề (NV) 3:..... Mã ngành/nghề:.....
Trình độ đào tạo: Sơ cấp: ☐ Trung cấp: ☐ Cao đẳng: ☐ Cao đẳng 9+: ☐

....., ngày.... tháng.... năm.....
NGƯỜI ĐĂNG KÝ

HƯỚNG DẪN

Ghi Phiếu đăng ký dự tuyển vào giáo dục nghề nghiệp

Thí sinh ghi đầy đủ các nội dung từ mục 1 đến mục 10 (nội dung có ký tự (*) là phần bắt buộc phải có) và lưu ý một số nội dung sau:

1. **Mục 1, 2:** Ghi đầy đủ họ tên, ngày tháng năm sinh theo học bạ (hoặc theo Chứng minh nhân dân, Căn cước công dân, Hộ chiếu nếu có);

2. **Mục 4:** Nếu đã tốt nghiệp THCS, THPT thì đánh dấu vào ô thích hợp. Nếu đang học thì ghi rõ lớp đang học (Ví dụ: Đang học lớp 12; đang học lớp 9).

3. **Mục 6:** Ghi số điện thoại của người nhận giấy báo và số điện thoại của thí sinh (nếu có), số điện thoại của thí sinh ghi sau số điện thoại của người nhận giấy báo;

4. **Mục 7:** Ghi rõ tên người nhận và địa chỉ của người nhận giấy báo. Địa chỉ phải đầy đủ: Số nhà, đường, phố, thôn (bản), xã (phường), huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (thành phố trực thuộc Trung ương).

5. Mục 10:

* Thí sinh tìm hiểu về ngành nghề đào tạo, trường đào tạo trước khi đăng ký. Có 3 cách cơ bản để tìm hiểu về những thông tin trên như sau:

(1) Thông báo tuyển sinh của Trường Cao đẳng đường sắt tại địa chỉ trang Web: <http://caodangduongsat.edu.vn>, hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, các tờ rơi, áp phích tuyển sinh của Trường hàng năm.

(2) Tham khảo sách “Những điều cần biết về tuyển sinh giáo dục nghề nghiệp” được phát hành hàng năm trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (Địa chỉ: <http://gdnn.gov.vn>);

(3) Truy cập website: <http://tuyensinh.gdnn.gov.vn/>, tìm kiếm theo từng tỉnh để biết về các trường và các nghề đào tạo của trường;

(4) Cài đặt ứng dụng “**Chọn nghề**” trên thiết bị di động (máy tính bảng, điện thoại Smartphone,...) để tìm hiểu về ngành nghề, về trường học.

Trường hợp không biết chính xác mã nghề có thể bỏ trống.

Theo cách (1), (3) và (4), thí sinh có thể đăng ký tuyển sinh trực tuyến và có thể đăng ký từ 1 đến 3 nguyện vọng (3 ngành nghề).

* Về trình độ đào tạo: Đánh dấu (x) vào ô phù hợp:

- Trình độ trung cấp: Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp THCS và tương đương trở lên;

- Trình độ cao đẳng: Đối tượng tuyển sinh:

(1) Học sinh đã tốt nghiệp THPT hoặc tương đương;

(2) Người có bằng tốt nghiệp trung cấp và có giấy chứng nhận hoàn thành chương trình giáo dục phổ thông hoặc giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT hoặc đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật về giáo dục.

*** Mã ngành, nghề đào tạo của Trường:**

TT	Tên ngành/nghề đào tạo	Mã ngành/nghề	Trình độ đào tạo
1	Bảo dưỡng, sửa chữa công trình giao thông đường sắt đô thị	5510111	Trung cấp
2	Công nghệ chế tạo và bảo dưỡng đầu máy	6510215	Cao đẳng
		5510215	Trung cấp
3	Công nghệ chế tạo và bảo dưỡng toa xe	5510214	Trung cấp
4	Điện công nghiệp	6520227	Cao đẳng
5	Điện dân dụng	5520226	Trung cấp
6	Điều hành chạy tàu hoả	6840125	Cao đẳng
		5840125	Trung cấp
7	Điều hành đường sắt đô thị	5840128	Trung cấp
8	Kế toán doanh nghiệp	6340302	Cao đẳng
9	Kỹ thuật máy lạnh và điều hoà không khí	5520205	Trung cấp
10	Lái tàu đường sắt	6840124	Cao đẳng
		5840124	Trung cấp
11	Lái tàu điện	5840127	Trung cấp
12	Quản trị kinh doanh vận tải đường sắt	8340408	Cao đẳng
13	Quản trị mạng máy tính	6480209	Cao đẳng
14	Thông tin tín hiệu đường sắt	6840122	Cao đẳng
		5840122	Trung cấp
15	Vận hành, sửa chữa máy thi công đường sắt	5520188	Trung cấp
16	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	5520255	Trung cấp
17	Xây dựng và bảo dưỡng công trình giao thông đường sắt	6510110	Cao đẳng
		5510110	Trung cấp
18	Gác đường ngang, gác cầu chung, gác hầm đường sắt		Sơ cấp
19	Gác ghi, ghép nối đầu máy toa xe		Sơ cấp
20	Bảo trì đường sắt		Sơ cấp
21	Thông tin tín hiệu đường sắt		Sơ cấp